TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **132**/2024/QĐST-HNGĐ	*Quốc Oai, ngày 26 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 119/2024/ TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc "Xin ly hôn".

* Nguyên đơn: chị **Đỗ Thị T**, sinh năm 1979; căn cước công dân số: 001179013523 cấp ngày 18 tháng 12 năm 2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; đăng ký hộ khẩu: thôn X, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: anh **Trịnh Việt H**, sinh năm 1979; căn cước công dân số: 001076065969 cấp ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; đăng ký hộ khẩu: tổ dân phố Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nơi công tác: Đại đội X, Trung đoàn Y, Sư đoàn Z, Quân đoàn K, thôn 7, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 và của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội của người yêu cầu là tự nguyện.

[2] Quan hệ hôn nhân của chị Đỗ Thị T và anh Trịnh Việt H là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2000 ngày 19 tháng 9 năm 2000 tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện C, thành phố Hà Nội.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đỗ Thị T** và anh **Trịnh Việt H**.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 03 con chung là cháu **Trịnh Phương H**, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2001; cháu **Trịnh Vân A**, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2007 và cháu **Trịnh Việt C**, sinh ngày 30 tháng 6 năm 2015. Cháu H đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vân A và cháu C, kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác;

Anh Trịnh Việt H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo về nhà ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì;

- Về khoản nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị T tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0020051 ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND xã T, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long